

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT CHĂN NUÔI GIA CẦM

I. Đặc điểm sinh học

Gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng, ...) có đặc điểm sinh học nổi bật là thân nhiệt cao (41-42° C) trao đổi chất mạnh, tốc độ sinh trưởng nhanh và khả năng đẻ trứng sớm.

II. Kỹ thuật làm chuồng

a. Chuồng trại

- Trước khi nuôi phải xông xịt sát trùng chuồng trại theo quy định. Trong suốt quá trình nuôi, xịt toàn bộ chuồng trại và khu vực xung quanh (trừ máng ăn, máng uống) 01 lần/tuần.

- Chuồng nuôi, rèm che, chụp sưởi ấm, máng ăn, máng uống. Tất cả phải được khử trùng trước khi sử dụng từ 5-7 ngày.

- Chuồng nuôi phải đảm bảo thoáng mát mùa hè, kín ấm vào mùa đông.

- Chất độn chuồng: Trấu, dăm bào sạch, dày 5cm -10cm được phun sát trùng trước khi sử dụng.

- Mặt trước cửa chuồng hướng về phía Đông Nam. Sàn chuồng làm bằng lưới hoặc tre thưa cách mặt đất 0,5m để tạo độ thông thoáng, khô ráo, dễ dọn vệ sinh.

b. Lồng úm

- Sưởi ấm cho gia cầm bằng đèn (hai bóng 150w dùng cho 100 con gà).

- Khi gia cầm còn nhỏ (1-3 ngày tuổi) rải thức ăn trên giấy lót trong lồng úm.

- Trên 15 ngày cho gà ăn máng treo: Đặt hoặc treo xen kẽ các máng uống với máng ăn trong chuồng hoặc vườn. Thay nước sạch cho gà 2-3 lần/ngày.

- Gà rất thích tắm cát: Đặt một số máng cát, sỏi hoặc đá nhỏ xung quanh nơi chăn thả để gà ăn, giúp gà tiêu hóa thức ăn tốt hơn.

- Gà có tập tính thích ngủ trên cao vào ban đêm để tránh kẻ thù và giữ ấm cho đôi chân, tránh nhiễm bệnh. Do đó nên tạo một số dàn đậu cho

gà ngủ trong chuồng. Làm ổ đẻ cho gà đẻ nơi tối. Một ổ đẻ cho 5-10 con gà mái.

III. Yêu cầu về giống

- Chọn gà con càng đồng đều về trọng lượng càng tốt.
 - Tránh chọn những con gà khô chân, vẹo mỏ, khoèo chân, hở rốn, xệ bụng, lỗ huyết bết lông, cánh xệ, có vòng thâm đen quanh rốn.
 - Chọn con có trọng lượng không quá thấp, không quá mập, lúc 20 tuần tuổi đạt 1,6-1,7 kg thì rất tốt.
 - Mắt sáng, lông mượt xếp sát vào thân, bụng phát triển mềm mại.
 - Khoảng cách giữa xương chậu và xương ức rộng độ 3-4 ngón tay, giữa hai xương chậu rộng gần 2-3 ngón tay xếp lại.
 - Nên vận chuyển gà con vào lúc sáng sớm hoặc chiều mát, tránh những ngày mưa bão hay áp thấp nhiệt đới. Đưa gà vào chuồng úm, cho gà uống nước pha Electrotyle hoặc Vitamin C, chỉ cho gà ăn tấm nấu hoặc tấm, bắp nhuyễn ngâm sau khi gà nở ít nhất là 12 giờ, tiếp tục cho ăn uống như thế đến 2 ngày. Sang ngày thứ 3 thì pha với lượng tăng dần thức ăn công nghiệp hoặc tự trộn phụ phế phẩm.
 - Rửa máng ăn, máng uống sạch sẽ, quan sát tình trạng ăn uống đi đứng của gà, nếu thấy con nào buồn bã, ủ rũ cần cách ly ngay để theo dõi.
 - Quan sát thấy nếu gà nằm tụ quanh bóng đèn là gà bị lạnh, tản xa bóng đèn là nóng, nằm tụ ở góc chuồng là bị gió lùa và gà đi lại ăn uống tự do là nhiệt độ thích hợp. Thắp sáng suốt đêm cho gà trong giai đoạn úm để phòng chuột, mèo và để gà ăn nhiều thức ăn hơn.
 - Do tập tính của gà thường uống nước cùng lúc với ăn, nên đặt máng ăn và máng uống cạnh nhau để gà được uống nước đầy đủ mà không uống nước dơ bẩn trong vườn.
 - Ánh sáng: Dùng ánh sáng tự nhiên ban ngày, ban đêm thắp đèn cho gà ăn tự do, dùng máng ăn tự động hình trụ 50 con/máng đổ đầy thức ăn cho 1 ngày đêm, sáng sớm trước khi cho ăn nên kiểm tra và loại bỏ thức ăn thừa hoặc phân trâu dính vào máng ăn.
- Không thả rèm (chỉ thả khi trời mưa bão lạnh). Cứ 2 tuần 1 lần cân 10% tổng số gà để tính trọng lượng bình quân.
- Phân gà được hốt dọn thường xuyên (nếu nuôi lồng) hoặc cuối đợt (nếu nuôi trên nền trấu) và phải được đem ủ kỹ với vôi bột 3 tháng sau mới đem dùng.

- Phải đưa gà đến các cơ sở giết mổ tập trung và phải có dấu của thú y mới được bán.

IV. Thức ăn cho gà

- Có thể sử dụng thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh hoặc tận dụng các phụ phẩm công nông nghiệp, sao cho đảm bảo các thành phần: Năng lượng, đạm, khoáng và Vitamin. Không chế lượng thức ăn và đảm bảo chất lượng thức ăn đối với gà hậu bị để gà không bị giảm sản lượng trứng.

- Sau giai đoạn úm có thể cho gà ăn thêm rau xanh. Nên cho ăn bổ sung thêm trùn quế để cung cấp đạm cho gia cầm.

- Cho gà ăn nhiều bữa trong ngày, ăn tự do.

- Nước uống phải sạch và đầy đủ cho gà uống.

- Vệ sinh phòng bệnh là công tác chủ yếu, đảm bảo “Ăn sạch, ở sạch, uống sạch”. Nền chuồng và vườn thả phải luôn khô ráo, sạch sẽ, không để ao tù nước đọng trong khu vườn thả.

V. Quản lý dịch bệnh

1. Giám sát dịch bệnh: Lập kế hoạch tiêm phòng vắc-xin theo dõi tình hình dịch bệnh, lấy mẫu huyết thanh xét nghiệm... để có biện pháp xử lý thích hợp.

* Lịch tiêm cho gà thả vườn theo từng độ tuổi

- **Giai đoạn gà con (1-21 Ngày Tuổi):** Đây là giai đoạn quan trọng nhất để xây dựng nền tảng miễn dịch cho gà. Lịch tiêm chi tiết như sau:

Tuổi	Loại Vacxin	Phương Pháp	Liều Lượng	Lưu ý
1 ngày	Marek	Tiêm dưới da	0.2ml/con	Thực hiện tại trại giống hoặc ngay khi nhập gà
4-7 ngày	Newcastle (ND) + Viêm phế quản (IB)	Nhỏ mắt/mũi	1 giọt/con	Đảm bảo gà khỏe mạnh, không stress
10-14 ngày	Gumboro (IBD)	Nước uống	Theo hướng dẫn	Nhịn nước 2-3 giờ trước khi uống
18-21 ngày	Newcastle (ND)	Tiêm dưới da	0.5ml/con	Có thể kết hợp với vacxin Gumboro mũi

Lưu ý quan trọng:

- Vacxin Marek bắt buộc tiêm ngay sau khi gà nở để phòng bệnh viêm thần kinh Marek, là bệnh không có thuốc điều trị.
- Nên tiêm vacxin Gumboro theo lịch dựa trên lượng kháng thể mẹ truyền

- **Giai đoạn gà hậu bị (22-120 ngày tuổi):** Giai đoạn này cần tiếp tục tăng cường miễn dịch và bổ sung các loại vacxin cho các bệnh phổ biến khác:

Tuổi	Loại Vacxin	Phương Pháp	Liều Lượng	Lưu Ý
28-30 ngày	Gumboro (IBD)	Nước uống	Theo hướng dẫn	Mũi nhắc lại
35-42 ngày	Newcastle (ND) + Viêm phế quản (IB)	Tiêm dưới da	0.5ml/con	Mũi nhắc để tăng cường miễn dịch
60-70 ngày	Cúm gia cầm (AI)	Tiêm dưới da	0.5ml/con	Đặc biệt quan trọng cho gà thả vườn
80-90 ngày	Newcastle (ND) + Đậu gà	Chích cánh/Tiêm dưới da	Theo hướng dẫn	Quan trọng trong mùa dịch
100-120 ngày	Viêm thanh khí quản (ILT)	Nhỏ mắt	1 giọt/mắt	Chỉ tiêm cho gà nuôi lấy trứng

Lưu ý:

- Vacxin cúm gia cầm (AI) đặc biệt quan trọng đối với gà thả vườn do nguy cơ tiếp xúc với chim hoang dã cao
- Thời điểm tiêm có thể điều chỉnh tùy theo tình hình dịch bệnh địa phương và mùa vụ.

- Giai đoạn gà trưởng thành (Trên 120 Ngày Tuổi): Đối với gà trưởng thành, việc tiêm phòng cần duy trì định kỳ:

Tuổi	Loại Vacxin	Phương Pháp	Liều Lượng	Lưu ý
150 ngày	Newcastle (ND) + Viêm phế quản (IB)	Tiêm dưới da	0.5ml/con	Trước khi gà vào đẻ
Mỗi 3-4 tháng	Newcastle (ND)	Tiêm dưới da/Nước uống	Theo hướng dẫn	Tiêm nhắc định kỳ
Mỗi 6 tháng	Cúm gia cầm (AI)	Tiêm dưới da	0.5ml/con	Quan trọng trong vùng có dịch

Đối với gà đẻ trứng, nên hoàn thành việc tiêm phòng trước khi gà bắt đầu đẻ để tránh stress và giảm năng suất trứng.

2. Thực hiện tiêm phòng vắc-xin cho đàn gia cầm theo lịch đã quy định.

3. Khi điều trị bệnh, cần ghi chép thông tin đầy đủ về dịch bệnh, tên thuốc, liều lượng, lí do dùng, trọng lượng gia cầm, người tiêm, thời điểm ngưng thuốc. Không bán gia cầm trong thời gian trị bệnh và cách ly thuốc.

4. Các bước xử lý nếu xảy ra dịch bệnh:

- Đối với những bệnh thông thường có thể xử lý được: Cách ly ngay khu vực xảy ra dịch bệnh, tăng cường phun thuốc sát trùng, vệ sinh chuồng trại và khu vực xung quanh.

- Khi xác định là dịch bệnh nguy hiểm, bệnh lây sang người phải báo cáo ngay với cơ quan chức năng và làm theo hướng dẫn trực tiếp của cơ quan thú y có thẩm quyền. Tuân thủ chế độ cách ly, không tự ý đưa gia cầm ra khỏi khu vực có dịch. Cán bộ, công nhân làm việc trong khu vực có dịch phải tuân thủ nghiêm chỉnh quy định của Nhà nước về vùng có dịch.

5. Khi phát hiện gia cầm chết, phải báo với cán bộ thú y để có biện pháp xử lý.